

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2024/DS-ST

Ngày: 20.12.2024

*V/v tranh chấp quyền sử dụng đất, hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy đăng ký biến động trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thái Lan.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Hạc và ông Trần Duy Ngọc.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Quang, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên:** Bà Trần Thị Thu Anh - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 20 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 124/TLST- DSST ngày 25 tháng 10 năm 2023 về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất, hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 124/2024/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 186/2024/QDDST-DS ngày 09 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ông Đinh Văn T, sn 1985( Có mặt ).

Địa chỉ: khu phố 4, phường HV, TX Đ, Phú Yên.

**- Bị đơn:**

Ông Đinh G, sn 1983( Có mặt ).

Địa chỉ: khu phố 4, phường HV, TX Đ, Phú Yên.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Sở tài nguyên môi trường tỉnh Phú Yên( Vắng mặt ).

2. Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Phú Yên( Vắng mặt ).

3. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai TX Đ, Phú Yên( Vắng mặt).

4. Ông Đinh N, sn 1955

Địa chỉ: khu phố 1, phường HV, TX Đ, Phú Yên.

Người giám hộ có ông Đinh Văn T( con ruột ) theo Trích lục đăng ký giám hộ số 279/TLGH-BS ngày 13/6/2024 của UBND Phường HV, TX Đ, Phú Yên( Có mặt ).

5. Văn phòng công chứng Nguyễn T( Vắng mặt ).

Địa chỉ: 228 Trần H, phường 4, TP, Phú Yên.

6. Bà Đinh Thị T, sn 1981( Có mặt ).

Địa chỉ: khu phố 5, phường HV, TX Đ, Phú Yên.

7. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1942( Vắng mặt ).

Địa chỉ: khu phố 1, phường HV, TX Đ, Phú Yên.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Đinh N có ông Nguyễn Hương Quê – Luật sư và ông Lương Anh Thi – Trợ giúp viên pháp lý do Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Yên cử tham gia.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

- *Tại đơn khởi kiện ngày 23/10/2023, ngày 01/7/2024 và tại phiên tòa nguyên đơn ông Đinh Văn T trình bày:*

Nguyên trước đây cha mẹ ông là ông Đinh N và bà Lê Thị L( chết ) có một thửa đất diện tích 461,8m<sup>2</sup>( đất ở 200m<sup>2</sup>, đất vườn 261,8m<sup>2</sup> ) thuộc thửa 515, tờ bản đồ 40 tọa lạc tại: Khu phố 4, thị trấn HV, huyện Đ, tỉnh Phú Yên (Nay là: Khu phố 4, Phường HV, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên), đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Yên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 919581, số vào sổ CS 03492 ngày 11/01/2019 cho cha ông đứng tên. Khi mẹ ông còn sống cả gia đình thống nhất đã phân chia một phần thửa đất trên cho ông cất nhà, sinh sống đến nay trên 12 năm nay, không ai tranh chấp. Do cuộc sống gia đình khó khăn, ông thường xuyên đi làm xa nhà, trong lúc đi làm xa, ông có giao giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất trên cho anh trai là ông Đinh G cất giữ, vì cha ông bệnh tâm thần nặng, là người không nhận thức và không làm chủ hành vi được, thường xuyên đi lang thang ngoài đường. Tuy nhiên sau đó ông Đinh G đã dẫn ông Đinh N đi làm hợp đồng tặng cho quyền sử dụng thửa đất trên và đã đăng ký biến động tặng cho cho ông Đinh G đứng tên là không đúng quy định pháp luật.

Để đảm bảo quyền lợi ích hợp pháp của cha ông và ông là người đại diện theo pháp luật của người mất năng lực hành vi dân sự của ông Đinh N, ông yêu cầu bị đơn trả lại đất cho ông Đinh N, hủy hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất ngày 08/12/2022 giữa ông Đinh

N và ông Đinh G, hủy đăng ký biến động sang tên ông Đinh G cập nhật biến động theo hồ Sơ số 003524.TA.001 ngày 27/12/2022 tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 919581, số vào sổ CS 03492 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Yên cấp ngày 11/01/2019 đứng tên ông Đinh N.

- *Bị đơn ông Đinh G trình bày:* Ông thống nhất ý kiến trình bày của nguyên đơn ông Đinh Văn T và đồng ý hủy hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất ngày 08/12/2022 giữa ông Đinh N và ông đối với diện tích đất 461,8m<sup>2</sup>( đất ở 200m<sup>2</sup>, đất vườn 261,8m<sup>2</sup> ) thuộc thửa 515, tờ bản đồ 40 tọa lạc tại: Khu phố 4, thị trấn HV, huyện Đ, tỉnh Phú Yên (Nay là: Khu phố 4, Phường HV, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên), hủy đăng ký biến động sang tên ông Đinh G cập nhật biến động theo hồ Sơ số 003524.TA.001 ngày 27/12/2022 tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 919581, số vào sổ CS 03492 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Yên cấp ngày 11/01/2019 đứng tên ông Đinh N.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sở tài nguyên môi trường tỉnh Phú Yên trình bày:* Đất ông Đinh N có nguồn gốc là nhận thừa kế quyền sử dụng đất được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Yên cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 919581, số vào sổ cấp GCN: CS 03429 ngày 11/01/2019 cho ông Đinh N. Ngày 08/12/2022, ông Đinh N tặng cho ông Đinh G theo Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất được Văn phòng công chứng Nguyễn T chứng nhận ngày 08/12/2022, Số công chứng 14007 quyền số: 01/2022 TP/CC-SCC/HĐGD, cùng ngày 08/12/2022, ông Đinh G (địa chỉ: khu phố 4, phường HV, thị xã Đ) nộp hồ sơ đăng ký biến động đất đai do nhận tặng cho quyền sử dụng đất từ ông Đinh N gồm: Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất được Văn phòng công chứng Nguyễn T chứng nhận ngày 08/12/2022, Số công chứng 14007 quyền số: 01/2022 TP/CC-SCC/HĐGD và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 919581 được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Yên cấp ngày 11/01/2019 cho ông Đinh N. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã Đ tiếp nhận giải quyết hồ sơ đăng ký biến động và xác nhận nội dung biến động tặng cho ông Đinh G theo hồ sơ số 003524.TA.001 ngày 27/12/2022 trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 919581, số vào sổ cấp GCN: CS 03429 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Yên cấp ngày 11/01/2019 cho ông Đinh N là đúng quy định pháp luật theo Điều 167, Điều 188 Luật Đất đai năm 2013 và trình tự thủ tục theo Điều 79 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. Do đó, việc ông Đinh Văn T yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 919581, số vào sổ cấp GCN: CS 03429 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Yên cấp ngày 11/01/2019 cho ông Đinh N, đã đăng ký biến động cho ông Đinh G cập nhật biến động hồ sơ số 003524.TA.001 ngày 27/12/2022 là không có cơ sở pháp luật. Đối

với các yêu cầu khác của nguyên đơn là ông Đinh Văn T đề nghị Tòa xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

- *Người giám hộ cho quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đinh N có ông Đinh Văn T trình bày:* Thống nhất ý kiến trình bày của nguyên đơn ông Đinh Văn T.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đinh Thị T trình bày:*

Bà là anh em con cô cậu ruột với anh T, G. Vào năm 2023 anh T, G có viết giấy tay bán cho bà diện tích 22,8m<sup>2</sup> trên đất nhà tạm thuộc thửa đất 515 có giới cận: Đông giáp đường bê tông, Tây giáp đường bờ kè, Bắc giáp đất thửa 515, Nam giáp đường bờ kè. Sau khi mua đất bà sử dụng từ đó cho đến nay. Việc tranh chấp giữa hai bên đương sự không liên quan đến bà nên không có ý kiến gì, đề nghị Tòa giải quyết theo quy định pháp luật.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T trình bày:* Vào năm 2007 bà Lê Thị M là bà nội của anh T, G có mượn bà số tiền 1.000.000đ và đồng ý cho bà ở trên thửa đất 515 đến mãn đời với diện tích đất khoảng ( 5 x 6 )m. Năm 2008 bà cất nhà tôn ở trên đất từ đó cho đến nay. Việc tranh chấp giữa hai bên nguyên đơn và bị đơn không liên quan đến bà nên không có ý kiến gì, đề nghị Tòa giải quyết theo quy định pháp luật.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Phú Yên, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai TX Đ, Văn phòng công chứng Nguyễn T không có ý kiến trình bày.*

### **Tại phiên tòa:**

- Nguyên đơn và luật sư của nguyên đơn yêu cầu hủy hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất ngày 08/12/2022 giữa ông Đinh N và ông Đinh G, hủy đăng ký biến động sang tên ông Đinh G cập nhật biến động theo hồ Sơ số 003524.TA.001 ngày 27/12/2022 tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 919581, số vào sổ CS 03492 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Yên cấp ngày 11/01/2019 đứng tên ông Đinh N. Đối với yêu cầu bị đơn ông Đinh G trả lại đất thì xin rút yêu cầu để giải quyết phân chia tách thửa đất trong nội bộ gia đình giữa nguyên đơn và bị đơn.

- Bị đơn giữ nguyên đã ý kiến trình bày và thống nhất với ý kiến của nguyên đơn tại phiên tòa.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về vụ án: Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng pháp luật về tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 100, 203 Luật đất đai chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đinh Văn T, hủy hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất ngày 08/12/2022 giữa cha ông là ông Đinh N và ông Đinh G, hủy nội dung đăng ký biến động tặng cho ông Đinh G cập nhật biến động theo hồ Sơ số 003524.TA.001 ngày 27/12/2022 tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số

CN 919581, số vào sổ cấp GCN số CS 03492 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Yên cấp ngày 11/01/2019.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, kết quả tranh luận của đương sự, luật sư và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn ông Đinh Văn T khởi kiện bị đơn ông Đinh G về việc tranh chấp yêu cầu hủy hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất ngày 08/12/2022 giữa ông Đinh N và ông Đinh G, hủy nội dung đăng ký biến động tặng cho ông Đinh G cập nhật biến động theo hồ Sơ số 003524.TA.001 ngày 27/12/2022 tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 919581, số vào sổ cấp GCN số CS 03492 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Yên cấp ngày 11/01/2019.

Căn cứ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại khoản 9 Điều 26, khoản 4 Điều 34, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 4 Điều 32 Luật tố tụng hành chính vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên tiến hành đưa vụ án ra xét xử, triệu tập hợp lệ các đương sự trong vụ án nhưng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt hoặc có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[3] Nguyên thừa đất diện tích 461,8m<sup>2</sup>( đất ở 200m<sup>2</sup>, đất vườn 261,8m<sup>2</sup> ) thuộc thửa 515, tờ bản đồ 40 tọa lạc tại: Khu phố 4, thị trấn HV, huyện Đ, tỉnh Phú Yên (Nay là: Khu phố 4, Phường HV, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên), đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Yên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 919581, số vào sổ CS 03492 ngày 11/01/2019 cho ông Đinh N.

Ngày 08/12/2022, ông Đinh G lập Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất giữa ông N với ông G, công chứng tại Văn phòng công chứng Nguyễn T cùng ngày, bên tặng cho và bên nhận tặng cho điếm chỉ. Ngày 27/12/2022, ông G làm hồ sơ đăng ký biến động quyền sử dụng đất, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai TX Đ thực hiện xác nhận biến động tại trang 3 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên, nội dung ông N tặng cho ông Đinh G toàn bộ thửa đất theo giấy chứng nhận.

Thửa đất này, nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận cha mẹ là ông Đinh N, bà Lê Thị Lý( chết ) đã phân chia một phần thửa đất cho nguyên đơn và bị đơn cất nhà ở ổn định trên đất, ngoài ra trên đất có nhà ở của bà Đinh Thị T. Do đó, việc lập hợp đồng tặng cho giữa ông N và ông G chưa xem xét quyền lợi của những người đang có tài sản gắn trên đất, là

xâm phạm quyền lợi ích hợp pháp của nguyên đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Mặt khác, ông N bị tâm thần, có bệnh án điều trị bệnh tâm thần từ năm 1995, có sổ lĩnh tiền trợ cấp xã hội hàng tháng do bị bệnh tâm thần cấp ngày 30/6/2017. Các đương sự đều thừa nhận ông N bị bệnh tâm thần, ông N cũng trình bày ông không ký hợp đồng tặng cho ông bị đơn G toàn bộ thửa đất vì trên đất đã cho nguyên đơn ông T một phần làm nhà ở ổn định từ năm 2012, vì vậy thấy rằng việc Văn phòng công chứng Nguyễn T công chứng Hợp đồng tặng cho nêu trên là chưa đảm bảo trình tự thủ tục quy định tại Điều 40, Điều 41 [Luật Công chứng](#), làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của các đương sự. Vì vậy, hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất nêu trên vô hiệu theo quy định tại [Điều 122, 125, 407 Bộ luật Dân sự 2015](#).

Theo quy định tại Điều 131 Bộ luật dân sự quy định về hậu quả pháp lý của giao dịch dân sự vô hiệu: *“Khi giao dịch dân sự vô hiệu thì các bên khôi phục lại tình trạng ban đầu, hoàn trả nhau những gì đã nhận; nếu không hoàn trả được bằng hiện vật thì phải hoàn trả bằng tiền...bên có lỗi gây thiệt hại thì phải bồi thường”*. Trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết bên có lỗi gây thiệt hại thì phải bồi thường, vì vậy không xem xét giải quyết.

[4] Về yêu cầu hủy biến động trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Ngày 27/12/2022, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã Đ cập nhật đăng ký biến động theo hồ Sơ số 003524.TA.001 ngày 27/12/2022 cho ông Đình G trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 919581, số vào sổ CS 03492 đối với thửa 515 tờ bản đồ 40 tại khi phố 4, phường HV, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên do Sở Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Yên cấp ngày 11/01/2019 cho ông Đình N dựa trên hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất giữa ông Đình N và ông Đình G do Văn phòng Công chứng Nguyễn T chứng nhận số 14007 quyển số 1/2022-TP/CC-SCC/HĐGD ngày 08/12/2022. Do Hợp đồng tặng cho này vô hiệu nên việc nguyên đơn hủy phần đăng ký biến động nêu trên là có căn cứ.

[5] Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, bị đơn có mặt thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án, thống nhất việc Tòa án tuyên Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất giữa ông Đình N và ông Đình G ngày 08/12/2022 là vô hiệu, hủy đăng ký biến động cho ông Đình G do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Thị xã Đ xác nhận ngày 27/12/2022 trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 919581 và nguyên đơn rút yêu cầu về việc đòi bị đơn trả lại đất mà tự giải quyết phân chia tách thửa đất trong nội bộ gia đình giữa nguyên đơn và

bị đơn. Xét thấy, việc thỏa thuận, rút yêu cầu của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận và HĐXX đình chỉ giải quyết đối với phần yêu cầu tranh chấp đòi trả lại đất.

[7] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và chi phí định giá tài sản: Bị đơn ông Đinh Văn T tự nguyện chịu 11.000.000đ( đã nộp đủ ).

[8] Về án phí: Bị đơn ông Đinh G phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 116, 117, 125, 131, 407, 500 Bộ luật dân sự; Điều 106, 168, 188 Luật Đất đai 2013; Điều 40, 41, 52 Luật Công chứng; Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đinh Văn T.

Hủy hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất ngày 08/12/2022 giữa ông Đinh N và ông Đinh G.

Hủy nội dung đăng ký biến động tặng cho ông Đinh G cập nhật biến động theo hồ Sơ số 003524.TA.001 ngày 27/12/2022 tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 919581, số vào sổ CS 03492 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Yên cấp ngày 11/01/2019 đứng tên ông Đinh N đối với thửa đất 515 tờ bản đồ 40 tại khu phố 4, phường HV, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với yêu cầu bị đơn ông Đinh G trả lại diện tích đất 461,8m<sup>2</sup> thuộc thửa 515 tờ bản đồ 40 tại khu phố 4, phường HV, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

Nguyên đơn ông Đinh Văn T (người giám hộ cho ông N) được quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền để chỉnh lý biến động đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 919581, số vào sổ CS 03492 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Yên cấp ngày 11/01/2019 cho ông Đinh N hoặc cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho ông Đinh N.

2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và chi phí định giá tài sản:

Nguyên đơn ông Đinh Văn T tự nguyện chịu 11.000.000đ( Mười một triệu đồng )( đã nộp đủ ).

3. Về án phí: Nguyên đơn ông Đinh G phải chịu 300.000đ( Ba trăm ngàn đồng ). Hoàn lại cho ông Đinh Văn T số tiền tạm ứng án phí 300.000đ( Ba trăm ngàn đồng ) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000037 ngày 25/10/2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân cấp cao;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cục THADS tỉnh PY;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Thái Lan**



